TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 17 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn D, xã P, thành phố HP.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1999.

Địa chỉ: thôn Đ, xã T, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn H và chị Bùi Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân**: Anh Trần Văn H và chị Bùi Thị H1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Anh H, chị H1 không có con chung.

*** Về tài sản chung**: Anh H, chị H1 đều khẳng định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ**: Anh H, chị H1 đều khẳng định vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về công sức; ruộng cấy**: Anh H, chị H1 đều khẳng định không có gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí**: Anh H, chị H1 thỏa thuận: Anh H chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, đối trừ vào số tiền anh H đã nộp tạm ứng án phí là 300.000

đồng theo biên lai thu số 0000388 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, anh H đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả anh H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 1- Hưng Yên;
- Phòng Thi Hành án dân sự khu vực 1-Hưng Yên;
- Nơi đăng ký kết hôn: UBND xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn